

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 3185816261

Chứng nhận lần đầu: Ngày 01 tháng 04 năm 2019

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Nghị định 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế; Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/09/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Quyết định số 238/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban quản lý các KCN tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định 26/2016/QĐ-UBND ngày 16/08/2016 của UBND tỉnh Hà Nam về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-TTg ngày 14/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Thanh Liêm giai đoạn II tỉnh Hà Nam;

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo của nhà đầu tư Công ty Cổ phần Bất động sản Capella;

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH HÀ NAM

Chứng nhận:

Nhà đầu tư:



Công ty Cổ phần Bất động sản Capella; Địa chỉ: Tầng 26, Vinaconex 9 Tower, Lô HH2-2, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0106840552, đăng ký lần đầu ngày 06/05/2015, thay đổi lần thứ tám ngày 12/12/2018, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Đình Chiên; Chức vụ: Tổng giám đốc; Sinh ngày: 15/8/1971; Quốc tịch: Việt Nam; CMND: 012385425, cấp ngày: 17/04/2012, nơi cấp: Công an Hà Nội; Địa chỉ thường trú: P28-E9, TT Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: Số 7A, ngách 33/41, ngõ 41, Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội.

Tổ chức kinh tế thực hiện dự án: Công ty TNHH Đầu tư Capella Hà Nam; Địa chỉ: KCN Thanh Liêm, xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0700825207, đăng ký lần đầu ngày 22/03/2019, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư.

1. Tên dự án đầu tư: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH CƠ SỞ HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP THANH LIÊM GIAI ĐOẠN II - TỈNH HÀ NAM

2. Mục tiêu dự án: Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Thanh Liêm giai đoạn II.

3. Quy mô dự án: 1.062.485 m² (Một triệu không trăm sáu mươi hai nghìn bốn trăm tám mươi lăm mét vuông) đất công nghiệp cho thuê lại.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Các xã Thanh Thủy, Thanh Phong, Thanh Hà và thị trấn Kiện Khê - huyện Thanh Liêm; phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

5. Diện tích đất dự kiến sử dụng: 1.421.328 m² (Một triệu bốn trăm hai mươi một nghìn ba trăm hai mươi tám mét vuông).

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 942.050.000.000 VND (Chín trăm bốn mươi hai tỷ không trăm năm mươi triệu Đồng Việt Nam).

Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là 188.410.000.000 VND (Một trăm tám mươi tám tỷ bốn trăm mười triệu Đồng Việt Nam) chiếm tỷ lệ 20,0% tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ và phương thức góp vốn như sau: Công ty Cổ phần Bất động sản Capella góp 188.410.000.000 VND (Một trăm tám mươi tám tỷ bốn trăm mười triệu Đồng Việt Nam) bằng tiền mặt, chiếm 100% tổng giá trị vốn góp;

Tiền độ góp vốn: Đến tháng 4/2020

7. Thời hạn hoạt động của dự án: Đến ngày 14/03/2069.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư: Đến tháng 04/2022.

Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư.

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Nghị định 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế; Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;

- Điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án được hưởng các ưu đãi đầu tư khi nhà đầu tư thực hiện đúng các nội dung cam kết và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này.

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

- Điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án được hưởng các ưu đãi đầu tư khi nhà đầu tư thực hiện đúng các nội dung cam kết và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này.

3. Ưu đãi về miễn giảm tiền thuê đất:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/09/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

- Điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án được hưởng các ưu đãi đầu tư khi nhà đầu tư thực hiện đúng các nội dung cam kết và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này.

4. Các biện pháp hỗ trợ đầu tư:

Được hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề đối với lao động địa phương theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

Được hỗ trợ, tạo điều kiện giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến dự án trong thời gian nhanh nhất; hỗ trợ tuyển dụng lao động phục vụ cho dự án và các hỗ trợ khác trong quá trình triển khai thực hiện dự án tại Hà Nam

Điều 3: Các điều kiện đối với hoạt động của dự án.

Trong quá trình triển khai thực hiện Nhà đầu tư cho trách nhiệm đảm bảo tỷ lệ đất cây xanh mặt nước theo đúng quy định và nội dung dự án đầu tư đã đăng ký (11,22%).

Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế phải thực hiện báo cáo về đầu tư và các báo cáo thống kê định kỳ theo quy định của pháp luật.

Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường; các nội dung ghi tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các quy định của pháp luật khác có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện dự án đầu tư tại Hà Nam.

Ban quản lý các KCN tỉnh Hà Nam sẽ điều chỉnh các ưu đãi đầu tư, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nếu Nhà đầu tư không thực hiện đúng các cam kết, các nội dung tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này hoặc vi phạm các quy định của pháp luật trong quá trình đầu tư, xây dựng và kinh doanh tại Hà Nam.

Điều 4: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này gồm 03 (Ba) trang và được lập thành 02 (Hai) bản gốc, một bản cấp cho nhà đầu tư, một bản lưu tại Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam./.



Trần Văn Kiên